

# GIẤY ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CCQ MỞ VÀ NHẬN BIẾT KHÁCH HÀNG - NHÀ ĐẦU TƯ TỔ CHỨC

## ACCOUNT OPENING & KNOW YOUR CUSTOMER (KYC) FORM - FOR INSTITUTIONAL INVESTORS

LOẠI TK / ACCOUNT TYPE:  Linh hoạt/VinaFlex / Giá trị đầu tư tối thiểu/Minimum investment: 2.000.000 VND
  Tiết kiệm/VinaSave / Giá trị đầu tư tối thiểu/Minimum investment: 500.000 VND
  Dành cho nhà đầu tư nước ngoài/VinaFii / Giá trị đầu tư tối thiểu/Minimum investment: 100.000.000 VND

### I - THÔNG TIN NHÀ ĐẦU TƯ TỔ CHỨC / INSTITUTIONAL INVESTOR INFORMATION

DNTN / Private Co
  CT-TNHH / Limited Co
  CTCP / Joint-Stock Co
  DNNN / FDI Co
  Khác / Other

Tên giao dịch: Business name: .....

Tên tiếng nước ngoài (nếu có): Foreign name (if any): .....

Tên Công ty viết tắt (nếu có): Abbreviated name (if any): .....

Ngành nghề kinh doanh: Business Sector: .....

GCN ĐKKD: Business license No. .... Ngày cấp: Date of issue: .....

Nơi cấp: Place of issue: .....

Mã số thuế Việt Nam (Nếu có): Vietnam Tax code (if any): .....

Mã số giao dịch chứng khoán<sup>(1)</sup>: Securities trading code:

Địa chỉ trụ sở chính: Head office address: .....

Địa chỉ liên hệ: Mailing address: .....

Số điện thoại: Phone No. .... Fax: Fax No. .... Thư điện tử: Email: .....

Số TK NH: Bank account No. .... Ngân hàng: Bank name: .... Chi nhánh: Branch: .....

Người đại diện pháp luật: Name of Legal Representative: .....

Ông / Mr.  Bà/Cô / Ms.

Chức vụ: Title: .... Quốc tịch: Nationality: .... Ngày sinh: Date of birth: .....

Số CMND/ Hộ chiếu: ID/ Passport No. .... Ngày cấp: Date of issue: .... Nơi cấp: Place of issue: .....

Số điện thoại: Phone No. .... Thư điện tử: Email: .....

<sup>(1)</sup> Dành cho nhà đầu tư nước ngoài / For foreign investors

**Danh sách và thông tin chi tiết của cổ đông sở hữu trên 5% vốn điều lệ, và của Hội đồng quản trị của Nhà đầu tư tổ chức**  
 Information about the institution's Board of Directors and shareholders who own more than 5% of the charter capital of the institution

Họ và tên Full Name	Quốc tịch Nationality	GCN ĐKKD/ CMND/ Hộ chiếu Business license No./ ID No./ Passport No.	Nghề nghiệp Occupation	Địa chỉ Address

Chữ ký xác nhận của Nhà đầu tư: Confirmed signature: .....
 Họ tên đầy đủ: Full name: .....
Ngày: Date: .....

### II - KÊ KHAI THEO LUẬT FATCA CỦA MỸ / USA STATUTORY DECLARATION

- Tổ chức được thành lập hoặc có hoạt động tại Mỹ hay không? / Was the organization established in the USA or does the organization operate in the USA?  Có/ Yes  Không/ No  
 (Nếu có, vui lòng điền Mẫu W9 cho khách hàng tổ chức và cung cấp Mã số thuế Mỹ) / (If yes, please fill out Form W9 for institutional client and provide your US tax code)
- Tổ chức có được xem như một Định chế tài chính ngoài Mỹ (ví dụ: ngân hàng, ngân hàng giám hộ, công ty chuyên đầu tư, môi giới đầu tư, tư vấn đầu tư, quỹ hoặc phương tiện để đầu tư, công ty bảo hiểm, công ty holding (giữ vốn đầu tư trong các công ty khác), vv...theo quy định của FATCA hay không? / Is the organization considered as a financial institution outside the United States (i.e: bank, custody bank, investment company, investment brokerage, investment advisory, fund or a means of investment, insurance company, holding company (holding capital in other companies), etc. under the provisions of FATCA?  Có/ Yes  Không/ No  
 (Nếu có, xin vui lòng cung cấp mã số GIIN, hoặc Mẫu W8 BEN-E trong trường hợp tổ chức không có mã số GIIN) / (If yes, please provide GIIN code, or fill out Form W8 BEN-E in case the organization doesn't have GIIN code).  
 Mã GIIN/ GIIN code: .....
- Tổ chức có nhà đầu tư Mỹ hay không? / Does the organization have American investors?  Có/ Yes  Không/ No  
 (Nếu có, xin vui lòng cung cấp Mẫu W8 BEN-E) / (If yes, please fill out Form W8 BEN-E)

### III - NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN THỰC HIỆN LỆNH GIAO DỊCH CCQ / AUTHORIZED PERSON FOR TRADING

Họ và tên: Full name: .....

Ông / Mr.  Bà/Cô / Ms.

Chức vụ: Title: .... Quốc tịch: Nationality: .... Ngày sinh: Date of birth: .....

Số CMND/ Hộ chiếu: ID/ Passport No. .... Ngày cấp: Date of issue: .... Nơi cấp: Place of issue: .....

Số điện thoại: Phone No. .... Thư điện tử: Email: .....

## IV – CÔNG BỐ RỦI RO VÀ CAM KẾT CỦA NHÀ ĐẦU TƯ / RISK DISCLOSURE & INVESTOR ACKNOWLEDGEMENTS

### 1. BÀN CÔNG BỐ RỦI RO KHI ĐẦU TƯ VÀO QUỸ MỞ / RISK DISCLOSURE

Mọi hoạt động đầu tư đều tiềm ẩn nhiều rủi ro. Một số rủi ro phát sinh từ chính những khoản mục đầu tư (ví dụ như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty), một số loại rủi ro khác lại xuất phát từ điều kiện thị trường chung (ví dụ như rủi ro lãi suất). Do đó, trước khi thực hiện đầu tư, Nhà Đầu Tư phải đọc và xác nhận rằng Nhà Đầu Tư hiểu và đồng ý với những nội dung sau / All investments contain varying degrees of risk. Some risks are related to individual investments (e.g. company performance), while some risks are related to market conditions (e.g. interest rate risk). Therefore, before making any investments, Investors must confirm they understand and agree to the following:

- Chúng tôi, Nhà Đầu Tư, đã xem xét các thông tin được cung cấp về quỹ mở, và hiểu quỹ mở là gì / We, as Investor, have reviewed the provided information on Open-ended funds (OEFs) and fully understand what an OEF is.
- Chúng tôi, Nhà Đầu Tư, hiểu chúng tôi đang tham gia vào một sản phẩm đầu tư tại thị trường chứng khoán Việt Nam, bao gồm cổ phiếu, trái phiếu, và các công cụ tài chính khác. Chúng tôi hiểu rằng các khoản đầu tư vào chứng khoán sẽ chịu tác động từ rủi ro của thị trường, và vì vậy mà có thể thay đổi tăng hoặc giảm giá trị của khoản đầu tư / We, as Investor, understand that we are participating into a product that invests into the Vietnamese securities market, including stocks, bonds and other securities instruments. We understand securities investments are subject to market risks and may fluctuate in value.
- Mức sinh lời kỳ vọng (nếu có) của chúng tôi trong các quỹ mở hoàn toàn không được cam kết hay đảm bảo. Vì vậy, chúng tôi hiểu rằng mức sinh lời thực tế có thể cao hơn hoặc thấp hơn mức sinh lời kỳ vọng hoặc mức sinh lời trong quá khứ của quỹ / Our expected return (if any) in OEFs is not guaranteed. We understand the actual return may be lower or higher than the expected or historical return.  
Khoản đầu tư vào quỹ mở của chúng tôi có thể phải chịu thua lỗ nếu các chứng khoán được đầu tư vào không hoạt động hiệu quả hoặc thị trường không thuận lợi. Từ đó chúng tôi hiểu rằng một phần khoản đầu tư của chúng tôi có thể bị mất mát do mức sinh lời của quỹ không như kỳ vọng / Our investments in OEFs may suffer losses if the securities that the OEFs invest into do not perform, or if the market is not favorable. We understand we may lose part of my investments if performance is not as expected
- VinaCapital hoặc đối tác của VinaCapital không thể đưa ra bất kỳ cam kết nào về lợi nhuận hay thua lỗ trên khoản đầu tư, cho dù là một cách trực tiếp hay gián tiếp. Chúng tôi hiểu rằng VinaCapital và đối tác của VinaCapital không chịu và không có bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào phải bồi thường cho bất cứ khoản lỗ nào đối với các khoản đầu tư của chúng tôi vào quỹ mở / VinaCapital or VinaCapital's Partners cannot provide any guarantees, either explicitly or implicitly. We understand VinaCapital and VinaCapital's Partners are under no legal obligation to compensate us for any losses to our investments.

### 2. CAM KẾT CỦA NHÀ ĐẦU TƯ KHI ĐẦU TƯ VÀO QUỸ MỞ / ACKNOWLEDGEMENTS

- Chúng tôi có trách nhiệm đọc hiểu rõ Bản cáo bạch và Điều lệ của quỹ mà chúng tôi đăng ký tham gia / We have responsibility to read and agree with the Prospectus and Charter of the respective funds.
- Chúng tôi sẽ chịu trách nhiệm cho quyết định đầu tư và chấp nhận các rủi ro đầu tư / We are fully responsible for our investment decision and accept all related risks.
- Chúng tôi hiểu và chấp nhận việc VinaCapital có thể phải cung cấp thông tin về chúng tôi và tài khoản này cho cơ quan quản lý thích hợp tại Việt Nam và/hoặc Sở thuế vụ Mỹ-IRS theo yêu cầu tuân thủ của luật FATCA / We understand and agree that VinaCapital may submit our information and the information related to this account to the governing authority in Vietnam and/or the IRS upon their request in accordance with FATCA-compliant regulations.

Chữ ký mẫu của Nhà đầu tư / Specimen signature of the Investor		Chữ ký mẫu của Người được ủy quyền / Specimen signature of the authorized person	
Chữ ký 1/ Signature 1 (Ghi rõ họ tên/Full name)	Chữ ký 2/ Signature 2 (Ghi rõ họ tên/Full name)	Chữ ký 1/ Signature 1 (Ghi rõ họ tên/Full name)	Chữ ký 2/ Signature 2 (Ghi rõ họ tên/Full name)

## V - THÔNG TIN CỦA ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI / DISTRIBUTOR INFORMATION

Tên tổ chức phân phối: Distributor's name:	<b>CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ VINACAPITAL</b> VINACAPITAL FUND MANAGEMENT JSC	Điện thoại: Phone:	+84 28 3827 8535
Địa chỉ trụ sở: Head office address		Fax:	+84 28 3827 8536
Nhân viên kiểm soát: Controller	Số CCHN: License No.		
Chữ ký xác nhận của Nhà đầu tư: Confirmed signature	Họ tên đầy đủ: Full name	Ngày: Date	

## VI - XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN CÓ THẨM QUYỀN / CONFIRMATION BY THE AUTHORIZED PEOPLE

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital  
VinaCapital Fund Management JSC.

Đại diện của Đại lý phân phối  
On behalf of the Distributor

Họ và tên/Full name: .....

Họ và tên/Full name: .....

Chức vụ/ Title: .....

Chức vụ/ Title: .....

## VII - THÔNG TIN CHUNG / GENERAL INFORMATION

Giấy đăng ký giao dịch được lập thành một (01) bản chính và được lưu giữ bởi Đại lý phân phối.  
The account opening application is made into one (01) original copy and retained by the Distributor.

Đại lý phân phối sẽ thông báo số tài khoản Nhà đầu tư sau khi nhận được thông tin xác nhận của Đại lý chuyển nhượng.  
The Distributor will inform the investor of the trading account number upon receiving account opening confirmation from the Transfer agent.

Theo quy định về cơ chế giao dịch CCQ trong Bản cáo bạch, thông tin của Người hưởng lợi chính là thông tin của Nhà đầu tư.  
Pursuant to the Fund Certificate trading procedures in the Prospectus, the information of the Beneficiary and the Investor must be identical.

**Ghi chú:** chỉ sử dụng số CMND đối với người đại diện pháp luật/ người được ủy quyền thực hiện lệnh giao dịch chứng chỉ quỹ là người Việt Nam và số Hộ chiếu đối với người đại diện pháp luật/ người được ủy quyền thực hiện lệnh giao dịch chứng chỉ quỹ là người nước ngoài (bao gồm Việt Kiều).

**Note:** ID Number is required for Vietnamese legal representative/ authorized person and Passport Number is required for foreign legal representative/ authorized person (Including Overseas Vietnamese).

## VIII - DANH MỤC CHỨNG TỪ / REQUIRED DOCUMENTS

- |   |   |
|---|---|
| <input type="checkbox"/> Sao y Giấy phép đăng ký kinh doanh<br>Notarized copy of Business License   | <input type="checkbox"/> Sao y CMND/Hộ chiếu còn hiệu lực của người được ủy quyền<br>Notarized copy of valid ID/Passport of Authorized person |
| <input type="checkbox"/> Sao y Giấy đăng ký Mã số thuế (nếu có)<br>Notarized copy of tax code certificate (if applicable)                             | <input type="checkbox"/> Sao y giấy cấp mã số giao dịch chứng khoán (*)<br>Certified copy of securities trading code approval                 |
| <input type="checkbox"/> Quyết định bổ nhiệm/ ủy quyền của người có liên quan (nếu có)<br>Decision on appointment/ POA to related person (if any)     | <input type="checkbox"/> Sao y giấy xác nhận tài khoản IICA (*)<br>Certified copy of IICA confirmation  |
| <input type="checkbox"/> Sao y CMND/Hộ chiếu còn hiệu lực của người đại diện pháp luật<br>Notarized copy of valid ID/Passport of Legal Representative | <input type="checkbox"/> Khác:<br>Other .....   |

(\*) Chỉ dành cho nhà đầu tư nước ngoài.  
Only applicable to foreign investors.